

Bản án số: 85/2020/HS-ST

Ngày: 02/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Phan Quế Anh là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thủy Quỳnh Trang- Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 5 năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 930W5 đường Đ, Phường M, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Q tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ; Mẹ: Bà Nguyễn Thị Ngọc D; Sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Yến N, có 01 con chung sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình, học đến lớp 9 thì nghỉ học đi làm phụ giúp gia đình; Bị cáo bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông Phạm Duy K, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số E 30/62 ấp 5, xã H, huyện B Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số E 7/61 ấp 5, xã H, huyện B Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.  
(vắng mặt)

2. Ông Trần Triệu B, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 125/88 đường Đ, Phường H, quận B Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Ông Đinh Văn H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 363/1/6 đường M, phường B, quận B Tân, Thành phố Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung T và Phạm Duy K là bạn bè sau khi cùng tham gia đi lính nghĩa vụ quân sự tại Sư đoàn 5, Tây Ninh. Qua mạng Facebook, K nói với T cần mua một điện thoại di động iPhone 7 plus. Sau đó, K đưa cho T số tiền 10.000.000 đồng để T mua điện thoại dùm cho K. Sau khi đưa tiền không thấy T giao điện thoại, K hỏi T thì được T cho biết đã mua điện thoại cho K và nhờ một người bạn tên T1 (không rõ lai lịch) làm nghề xe ôm Goviet mang qua cho K, nhưng T1 đã lấy điện thoại đi mất. T hứa với K sẽ mua trả cho K một cái điện thoại khác. K đồng ý cho T thiếu nợ lại khi nào có tiền thì mua trả cho K sau.

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 10/4/2020, T nhắn tin qua Facebook cho K, nói có tiền và kêu K đến khu vực TS, huyện B Chánh gặp T để đi mua điện thoại. K mượn xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46 để đi gặp T. Khi K đến nơi, do không có tiền nên T dẫn K đi đến tiệm điện thoại quen ở đường H thuộc khu vực Quận 5 để mua thiếu nhưng tiệm đóng cửa. Sau đó, T nói K chở T về Quận 4 để đi xem điện thoại. Trên đường đi về Quận 4, do cần tiền tiêu xài và trả nợ nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe và điện thoại của K đem đi bán.

Để thực hiện ý định, T chỉ đường cho K chở đến cửa hàng điện thoại LH số 157 đường H, Phường C, Quận 4. Khi đến nơi, T nói với K cho mượn điện thoại di động Samsung j7 pro màu xanh của K và xe máy Wave biển số 59T1-019.46 để T đi rút tiền trong ví điện tử Momo của T, sau đó sẽ quay lại trả tiền điện thoại. K tin và đồng ý giao xe, điện thoại của K cho T, T sau khi lấy được xe và điện thoại của K liền bỏ đi, T khóa máy điện thoại của T và của K để K không liên lạc được. K không thấy T quay lại trả xe máy và điện thoại, gọi điện thì T khóa máy nên K trở về nhà. K nhiều lần gọi điện cho T nhưng không liên lạc được, K cũng không biết tìm T ở đâu. Đến ngày 15/4/2020, K vẫn không liên lạc được với T nên K đến Công an Phường C, Quận 4 trình báo vụ việc.

Sau khi lấy được xe máy và điện thoại, T đến tiệm Net T, địa chỉ số 259 đường Đ, Phường Y, Quận 4 để chơi game. Trong lúc đang ở tiệm Net T, T bị một người tên “Cutin” (chưa rõ lai lịch) bắt gặp đòi nợ nên T đã bán chiếc điện thoại của K cho “Cutin” được 1.100.000 đồng, trả nợ hết 600.000 đồng và giữ lại

500.000 đồng để chơi game. T cầm chiếc xe máy Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46 cho một người phụ nữ tên “Hậu” (chưa rõ lai lịch), là xe chiếm đoạt của K, được số tiền 900.000 đồng, số tiền này T đã chơi game hết.

Đến ngày 29/6/2020, K nhắn tin cho T hỏi chuộc chiếc xe mà T đã chiếm đoạt. T cho K số điện thoại 0949346829 của chị “Hậu” để K tự liên lạc chuộc xe. K được “Hậu” yêu cầu chuộc lại xe với số tiền 1.500.000 đồng và hẹn gặp tại chân cầu Camete, Quận 4. Khi K đến nơi hẹn thì có một tài xế Goviet tên Đinh Văn H mang chìa khóa xe và một cái thẻ màu hồng đang chuẩn bị giao cho K và yêu cầu K trả 1.500.000 đồng để trả cho người giao thì H bị Công an Quận 4 kiểm tra mời về làm việc.

Qua làm việc, anh H cho biết nhận được đơn giao hàng từ số điện thoại 0949346829 đặt ở khu vực TS, huyện B Chánh. Đến nơi, H nhận một chùm chìa khóa xe và một cái thẻ nhựa màu hồng từ T rồi đem đi giao cho K. Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã mời Nguyễn Trung T về Công an Phường C, Quận 4 để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Nguyễn Trung T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, T còn khai nhận khi K liên lạc với “Hậu” để chuộc xe thì do “Hậu” sợ bị bắt nên đã qua gặp T để đưa chìa khóa xe máy của K cho T. Sau đó, “Hậu” yêu cầu T lấy một cái thẻ giả làm thẻ xe gửi qua cho K để lấy tiền chuộc, khi nào lấy được tiền chuộc mới dẫn T đi lấy xe về. T nhặt một cái thẻ màu hồng trong sọt rác trong phòng khách sạn NL (Số 98A đường số 7 KDC TS, BH, B Chánh) nên đưa cho anh H cùng chìa khóa đem qua cho K. Trong lúc đợi anh H mang tiền về lâu quá “Hậu” đã bỏ đi mất, còn T ở lại đợi lấy tiền thì bị Công an phát hiện mời về làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐG ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59T1-019.46, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá là 1.500.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Nguyễn Trung T khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, nhân chứng.

Quá trình điều tra:

Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã tiến hành xác minh ví Momo của Nguyễn Trung T tại Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến M-service, kết quả số tiền trong ví Momo của T trong ngày 10/4/2020 có số tiền nhiều nhất là 200.661 (hai trăm nghìn, sáu trăm sáu mươi một) đồng.

Đối với đối tượng tên “T1”, do chỉ có lời khai của T, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch của “T1” nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với đối tượng tên “S”, do chỉ có lời khai của T, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch của “S” nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với đối tượng tên “Cutin”, người đã mua điện thoại của K do T chiếm đoạt có được, do chỉ có lời khai của T, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch “Cutin” nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với đối tượng tên “Hậu”, người đã cầm xe máy của K do T chiếm đoạt có được, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không xác định được nhân thân lai lịch “Hậu”, Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã tiến hành xác minh số điện thoại 0949346829 của “Hậu” nhưng đến nay chưa có kết quả. Khi nào có kết quả, sẽ làm rõ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động Samsung J7 pro màu xanh, đã qua sử dụng (hiện chưa thu hồi được);

- 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203; số máy: 00ME-0047203, đã qua sử dụng (hiện chưa thu hồi được). K khai mượn xe trên của anh Phạm Văn Q, là hàng xóm của anh K. Anh Q cho biết anh mua xe trên cách đây khoảng 02 - 03 năm nhưng không nhớ mua tại đâu, giấy tờ mua bán cũng không còn. Qua xác minh, chiếc xe trên do anh Trần Triệu B đứng tên đăng ký xe, anh B đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ bán cho ai, giấy tờ mua bán cũng lạc mất. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã đăng báo tìm người có liên quan đến chiếc xe, nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến làm việc.

- 01 (một) chùm chìa khóa xe gồm hai chìa khóa, đây là chìa khóa xe Wave màu đỏ biển số 59T1-019.46, thu giữ của anh Đinh Văn H.

- 01 (một) thẻ nhựa màu hồng, trên thẻ có dòng chữ Hatha. Fitness và Yoga, thu giữ của Đinh Văn H.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S5 màu trắng, thu giữ của T.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/ 10/ 2020 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về phần dân sự: Anh Phạm Duy K có yêu cầu bồi thường số tiền 10.500.000 đồng đối với tài sản đã bị chiếm đoạt là 01 điện thoại và 01 xe máy, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Phạm Văn Q là người cho K mượn xe trên, không yêu cầu K bồi thường, không yêu cầu T bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 86/CT - VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài

sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Trung T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo khai nhận đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59T1-019.46, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá là 1.500.000 đồng của anh Phạm Duy K.

- Về phần dân sự: Anh Phạm Duy K xác nhận 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203; số máy: 00ME-0047203, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Trung T đã chiếm đoạt là mượn của anh Phạm Văn Q, anh Phạm Văn Q đã có ý kiến không yêu cầu Khanh K và bị cáo bồi thường nên tại phiên Tòa hôm nay anh K cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với chiếc xe máy trên. Anh K xác định chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản của anh K bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá là 1.500.000 đồng theo kết quả Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐG ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nghĩ nên ghi nhận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của bị hại Phạm Duy K đối với tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203, số máy: 00ME-0047203, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Nguyễn Trung T đối với tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá là 1.500.000 đồng cho Phạm Duy K.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S5 màu trắng, T khai đây là tài sản cá nhân dùng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) thẻ nhựa màu hồng, trên thẻ có dòng chữ Hatha. Fitness và Yoga, thu giữ của Đinh Văn H do không còn giá trị sử dụng; Đề nghị giao Chi cục Thi hành án Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203, số máy: 00ME-0047203 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trung T phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 10/4/2020, T nhắn tin qua Facebook cho K nói có tiền, yêu cầu K đến khu vực TS, huyện B Chánh gặp T rồi đi mua điện thoại. Sau đó, tại trước cửa hàng điện thoại LH số 157 đường H, Phường C, Quận 4, bị cáo Nguyễn Trung T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Wave, biển số 59T1-019.46, đã qua sử dụng, trị giá 9.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá là 1.500.000 đồng của anh Phạm Duy K. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là rất liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội. Vì lòng tham và để có tiền tiêu xài, trả nợ bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm làm xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm tương ứng với tính chất của vụ án cũng như mức độ phạm tội của bị cáo để xử phạt nhằm có tác dụng giáo dục và răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về phân bồi thường dân sự:

Đối với bị hại Phạm Duy K, tài sản bị chiếm đoạt bao gồm: 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203, số máy: 00ME-0047203 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh không thu hồi được. Qua kết quả xác minh là K mượn xe trên của anh Phạm Văn Q, là hàng xóm của anh K. Anh Q cho biết anh mua xe trên cách đây khoảng 02 - 03 năm nhưng không nhớ mua tại đâu, giấy tờ mua bán cũng không còn. Qua xác minh, chiếc xe trên do anh Trần Triệu B đứng tên đăng ký xe, anh B đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ rõ bán cho ai, giấy tờ mua bán cũng lạc mất. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã đăng báo tìm người có liên quan đến chiếc xe, nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến làm việc và chưa thu hồi được.

Quá trình chuẩn bị xét xử, sau khi được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tại Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 16/10/2020, ông Phạm Văn Q trình bày ông không yêu cầu anh Phạm Duy K, Nguyễn Trung T bồi thường đối với tài sản là xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203, số máy: 00ME-0047203 của ông cho K mượn bị chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xét. Bị hại anh Phạm Duy K xác nhận xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203; số máy: 00ME-0047203 mà bị cáo T đã chiếm đoạt là mượn của anh Phạm Văn Q, anh Phạm Văn Q đã có ý kiến không yêu cầu anh K và bị cáo bồi thường nên tại phiên Tòa hôm nay anh K cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với chiếc xe máy trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Anh K xác định chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.500.000 đồng đối với tài sản của anh K bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá là 1.500.000 đồng theo kết quả Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐG ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét, đây là sự tự nguyện của các bị cáo, đồng thời yêu cầu của bị hại là chính đáng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) chùm chìa khóa xe gồm hai chìa khóa, đây là chìa khóa xe Wave màu đỏ biển số 59T1-019.46, thu giữ của anh Đinh Văn H, là chìa khóa xe của K và 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203; số máy: 00ME-0047203, đã qua sử dụng (hiện chưa thu hồi được). K khai mượn xe trên của anh Phạm Văn Q, là hàng xóm của anh K. Anh Q cho biết anh mua xe trên cách đây khoảng 02 - 03 năm nhưng không nhớ mua tại đâu, giấy tờ mua bán cũng không còn. Qua xác minh, chiếc xe trên do anh Trần Triệu B đứng tên đăng ký xe, anh B đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ rõ bán cho ai, giấy tờ mua bán cũng lạc mất. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã đề nghị Ban biên tập Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe nói trên nhưng chưa có kết quả. Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với ) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203; số máy: 00ME-0047203 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) thẻ nhựa màu hồng, trên thẻ có dòng chữ Hatha. Fitness và Yoga, thu giữ của Đinh Văn H, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S5 màu trắng, thu giữ của Nguyễn Trung T, T khai đây là tài sản cá nhân dùng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công Nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Trung T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 7 năm 2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng ) của bị cáo Nguyễn Trung T cho bị hại anh Phạm Duy K.

Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của bị hại anh Phạm Duy K đối với bị cáo Nguyễn Trung T đối với tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203, số máy: 00ME-0047203.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu sung công Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S5 màu trắng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thẻ nhựa màu hồng, trên thẻ có dòng chữ Hatha. Fitness và Yoga.

+ Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 (một) chùm chìa khóa xe gồm hai chìa khóa, đây là chìa khóa xe Wave màu đỏ biển số 59T1-019.46 và 01 (một) xe máy hiệu Wave, màu đỏ, biển số 59T1-019.46, số khung: 100M-0047203; số máy: 00ME-0047203 trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung công Nhà nước.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2020 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).



Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác (4)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mỹ Duyên**